

BÁO CÁO
Tổng hợp kết quả chất lượng nước sạch

Quý I

Quý II

Quý III

Quý IV

(Báo cáo quý được tính từ ngày 01 tháng đến 01 tháng 4; tháng 7 và tháng 10 đến ngày cuối cùng của tháng 3; tháng 6; tháng 9; tháng 12 hằng năm)

A. THÔNG TIN CHUNG

- Tên cơ sở cung cấp nước: Trung tâm Nước sạch & VSMT nông thôn.
- Địa chỉ: Số 39, đường Hoàng Diệu, xã Tân Hưng, Thành phố Bà Rịa.
- Công suất thiết kế: 53.400m³/ngđ. Tổng số HGD được cung cấp nước: 88.592 hộ.
- Nguồn nước nguyên liệu: 05 nhà máy nước mặt và 02 nhà máy nước ngầm.
- Thời gian kiểm tra: Quý III năm 2023.

B. HỒ SƠ THEO DÕI, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC.

- Hồ sơ theo dõi, quản lý chất lượng nước, tần xuất thực hiện nội kiểm và chế độ thông tin báo cáo

Hồ sơ theo dõi quản lý chất lượng nước			Số lượng mẫu và các thông số thử nghiệm nội kiểm trong kỳ báo cáo	Tần suất thực hiện nội kiểm	Chế độ thông tin báo cáo	Các biện pháp khắc phục
Lập hồ sơ	Hồ sơ đầy đủ theo quy định	Nếu không đầy đủ hồ sơ thì thiếu tài liệu gì				
Có	Có	Không	Đầy đủ theo quy định	Đúng theo quy định	Đúng theo quy định	Không

Nhận xét: Các hồ sơ theo dõi, quản lý chất lượng nước, tần xuất thực hiện nội kiểm và chế độ thông tin báo cáo, thực hiện đúng theo quy định.

- Kết quả thử nghiệm thông số chất lượng nước trong kỳ báo cáo.

Tổng số mẫu làm thử nghiệm: 63 mẫu cấp A và 07 mẫu cấp B.

Tổng số mẫu đạt chuẩn: 70 mẫu.

Tỷ lệ mẫu đạt quy chuẩn: 100%.

Tổng số mẫu không đạt quy chuẩn: 0 (mẫu).

Tỷ lệ mẫu không đạt quy chuẩn: 0%.

Các chỉ tiêu không đạt: không.

C. KẾT QUẢ NGOẠI KIỂM

1. Các đơn vị thực hiện ngoại kiểm: Không.
2. Kết quả ngoại kiểm: Không.

Đ. ĐỀ NGHỊ: Không./.

Nơi nhận:

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Bà Rịa-Vũng Tàu (báo cáo);
- Các chi nhánh (theo dõi);
- Website Trung tâm (công bố);
- Lưu: VT, KT (Khánh 1b).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Lưu Thuyên